

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **27** /2023/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **20** tháng **11** năm 2023



QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Công văn số 356/HĐND-KTNS ngày 15/11/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh V/v cho ý kiến về sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2199/TTr-STC ngày 21/6/2023 và Công văn số 27771/STC-QLG&CS ngày 01/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 của Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị:

“Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị gồm:

1. Phụ lục I: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Phụ lục II: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh.

3. Phụ lục III: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Sở Tài chính.

4. Phụ lục IV: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Sở Y tế.

5. Phụ lục V: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Sở Giáo dục và Đào tạo.

6. Phụ lục VI: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

7. Phụ lục VII: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Ngoại vụ.

8. Phụ lục VIII: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

9. Phụ lục IX: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Sở Giao thông vận tải.

10. Phụ lục X: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

11. Phụ lục XI: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

12. Phụ lục XII: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Xây dựng.

13. Phụ lục XIII: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

14. Phụ lục XIV: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Thanh tra tỉnh.

15. Phụ lục XV: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh.

16. Phụ lục XVI: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

17. Phụ lục XVII: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Báo Quảng Trị.

18. Phụ lục XVIII: Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện, cấp xã.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2023.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT/HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TCTM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng